



CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC TUYÊN QUANG

Địa chỉ: Số 103, đ. Tôn Đức Thắng, tổ 17, P. Hưng Thành, TP. Tuyên Quang.

Điện thoại: (02073) 822.586 Website: www.caphoatnuoctuyenquang.vn



TÀI LIỆU ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

Tuyên Quang, tháng 5 năm 2019

Tuyên Quang, ngày 13 tháng 5 năm 2019

THÔNG BÁO

Mời tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên
Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Tuyên Quang năm 2019

Kính gửi: Quý Cổ đông Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Tuyên Quang.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Tuyên Quang;

Căn cứ Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty đã được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông ngày 27/4/2018;

Căn cứ Nghị quyết số 104/NQ-HĐQT ngày 01/4/2019 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Tuyên Quang,

Hội đồng quản trị kính mời Quý Cổ đông đến tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Tuyên Quang năm 2019, cụ thể như sau:

1. Thời gian: **07h 00 phút, ngày 24/5/2019 (Thứ sáu).**
2. Địa điểm: **Hội trường tầng 03, trụ sở Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Tuyên Quang.**

Địa chỉ: Số 103, đường Tôn Đức Thắng, tổ 17, phường Hưng Thành, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang.

3. Thành phần tham dự Đại hội: **Cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Tuyên Quang có tên trong danh sách cổ đông chốt ngày 24/4/2019 do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) cung cấp.**

4. Chương trình Đại hội: **Gửi kèm theo Thông báo này.**

5. Tài liệu phục vụ Đại hội: **Đề nghị Quý Cổ đông tham khảo tại website: www.capthoatnuoctuyenquang.vn.**

Trường hợp cổ đông không thể tham dự Đại hội có thể ủy quyền cho người khác (theo mẫu Giấy ủy quyền đính kèm).

6. Xác nhận tham dự Đại hội:

- Các đề xuất của Quý cổ đông hoặc người được ủy quyền về nội dung Chương trình Đại hội xin vui lòng gửi văn bản về Ban tổ chức Đại hội trước **16h00 ngày 21/5/2019.**

- Để công tác tổ chức Đại hội được chu đáo, Quý cổ đông hoặc người được ủy quyền vui lòng xác nhận việc tham dự Đại hội trước **16h00 ngày 17/5/2019**

bằng cách gửi Giấy xác nhận tham dự Đại hội về Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Tuyên Quang năm 2019.

Địa chỉ: Số 103, đường Tôn Đức Thắng, tổ 17, phường Hưng Thành, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang.

Liên hệ: Tiểu ban Quan hệ cổ đông.

Ông Lê Văn Hoàn

Điện thoại: 0912.589.588

Ông Đinh Tiến Dũng

Điện thoại: 0917.100.698

Ghi chú:

Quý cổ đông khi tham dự Đại hội vui lòng mang theo Thông báo này, CMND hoặc Hộ chiếu (Bản chính) và Giấy ủy quyền tham dự Đại hội (nếu là người được ủy quyền).

Trân trọng thông báo!

Nơi nhận:

- Cổ đông Công ty;
- Thành viên HĐQT, BGD, BKS;
- Lưu VT, VKĐH;

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Lê Văn Hải



CHƯƠNG TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC TUYÊN QUANG NĂM 2019

Thời gian: 07h 00 phút, ngày 24/5/2019 (Thứ sáu).

Địa điểm: Hội trường tầng 03, trụ sở Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Tuyên Quang, số 103, đường Tôn Đức Thắng, tổ 17, phường Hưng Thành, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang.

THỜI GIAN	NỘI DUNG
I	THỦ TỤC KHAI MẠC ĐẠI HỘI
7h00 - 07h30	<ul style="list-style-type: none">- Đón tiếp cổ đông.- Cổ đông nhận tài liệu, thẻ biểu quyết, phiếu biểu quyết.
07h30 đến 7h40	<ul style="list-style-type: none">- Ổn định tổ chức.- Chào cờ.- Tuyên bố lý do, giới thiệu thành phần tham dự.
7h40 đến 8h30	<ul style="list-style-type: none">- Báo cáo kết quả thẩm tra tự cách cổ đông.- Bầu Đoàn chủ tọa đại hội.- Bầu Ban thư ký, Ban kiểm phiếu.- Khai mạc Đại hội.- Thông qua chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.- Thông qua Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.
II	TRÌNH BÀY CÁC BÁO CÁO, TỜ TRÌNH
8h30 đến 9h30	<ul style="list-style-type: none">- Báo cáo của Ban giám đốc về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019.- Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2018, phương hướng nhiệm vụ năm 2019.- Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2018, phương hướng nhiệm vụ năm 2019.- Các Tờ trình:<ul style="list-style-type: none">+ Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2018;+ Tờ trình thông qua Phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2018, dự kiến kế hoạch phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2019;+ Tờ trình thông qua Quỹ tiền lương, thù lao của thành

	<p>viên HĐQT, Ban Giám đốc, Ban kiểm soát, Thư ký công ty năm 2018 và kế hoạch năm 2019.</p> <p>+ Tờ trình thông qua Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019.</p>
9h30 đến 10h00	Đại hội thảo luận các báo cáo, tờ trình trên.
III	BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC BÁO CÁO, TỜ TRÌNH
10h00 - 10h15	<p>- Hướng dẫn biểu quyết thông qua bằng phiếu biểu quyết.</p> <p>- Đại hội biểu quyết thông qua:</p> <p>+ Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019.</p> <p>+ Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2018, phương hướng nhiệm vụ năm 2019.</p> <p>+ Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2018, phương hướng nhiệm vụ năm 2019.</p> <p>+ Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2018;</p> <p>+ Phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2018, dự kiến kế hoạch phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2019.</p> <p>+ Quỹ tiền lương, thù lao của thành viên HĐQT, Ban Giám đốc, Ban kiểm soát, Thư ký công ty năm 2018 và kế hoạch năm 2019.</p> <p>+ Lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2019.</p>
10h15 đến 10h45	<p>- Đại hội nghỉ giải lao.</p> <p>- Kiểm phiếu.</p>
10h45 đến 10h50	- Công bố kết quả kiểm phiếu.
10h50 đến 11h05	- Ban Thư ký trình bày Biên bản và dự thảo Nghị quyết của Đại Hội.
11h05 đến 11h10	- Biểu quyết thông qua Biên bản và Nghị quyết của Đại hội.
IV	KẾT THÚC ĐẠI HỘI
11h10 đến 11h15	- Bế mạc Đại hội.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ 

CHỦ TỊCH



Lê Văn Hải

Tuyên Quang, ngày 24 tháng 5 năm 2019

Dự thảo

**QUY CHẾ LÀM VIỆC
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC TUYÊN QUANG NĂM 2019**

A - PHẦN MỞ ĐẦU

Điều 1. Những căn cứ pháp lý.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Tuyên Quang;

Căn cứ Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty đã được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông ngày 27/4/2018;

Căn cứ quyết định số 108/QĐ-HĐQT ngày 03/5/2019 của HĐQT Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Tuyên Quang về việc thành lập Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Tuyên Quang năm 2019,

Điều 2. Những quy định chung.

1. Quy chế này sử dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Tuyên Quang.

2. Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.

3. Cổ đông và các bên tham gia có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại quy chế này.

B - PHẦN NỘI DUNG

Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông.

1. Quyền của cổ đông/người được ủy quyền:

- Được thảo luận và biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty;

- Được Ban tổ chức Đại hội thông báo công khai nội dung chương trình Đại hội;

- Tại Đại hội, mỗi cổ đông/người được ủy quyền được nhận tài liệu dự Đại hội, thẻ biểu quyết, phiếu biểu quyết sau khi đăng ký tham dự họp với Ban thẩm tra tư cách cổ đông.

2. Nghĩa vụ của các cổ đông/người được ủy quyền:

- Mỗi cổ đông/người được ủy quyền khi tới tham dự Đại hội phải mang theo giấy tờ tùy thân (CMTND hoặc thẻ căn cước công dân hoặc hộ chiếu) và thư mời

tham dự, giấy ủy quyền (nếu có) nộp cho Ban thẩm tra tư cách cổ đông và được nhận thẻ, phiếu biểu quyết và các tài liệu dự họp;

- Người được ủy quyền tham dự Đại hội không được ủy quyền lại cho người khác tham dự Đại hội;

- Trong thời gian diễn ra Đại hội, các cổ đông/người được ủy quyền phải tuân thủ theo sự hướng dẫn của Đoàn Chủ tọa, ứng xử văn minh, lịch sự, không gây mất trật tự;

- Cổ đông/người được ủy quyền có thể phát biểu trực tiếp tại Đại hội hoặc ghi ý kiến phát biểu gửi cho Ban Thư ký Đại hội để giải quyết. Khi có nhu cầu phát biểu ý kiến trực tiếp thì cần đăng ký với Đoàn Chủ tọa Đại hội;

- Cổ đông/người được ủy quyền tham dự họp Đại hội phải chấp hành nghiêm chỉnh Quy chế làm việc của Đại hội. Cổ đông vi phạm quy chế này thì tùy theo mức độ cụ thể Chủ tọa sẽ xem xét và có hình thức xử lý theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.

3. Cổ đông/người được ủy quyền đến Đại hội muộn có quyền đăng ký ngay, sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Đại hội, nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho họ đăng ký và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành sẽ không bị ảnh hưởng.

Điều 4. Chủ tọa, quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa.

1. Đại hội biểu quyết thông qua Đoàn Chủ tọa. Chủ tịch Hội đồng quản trị là Chủ tọa Đại hội.

2. Nhiệm vụ của Chủ tọa:

- Chủ trì Đại hội;
- Điều hành hoạt động của Đại hội theo chương trình đã được Đại hội thông qua;
- Hướng dẫn Đại hội thảo luận;
- Kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết;
- Trả lời theo yêu cầu của cổ đông về những vấn đề nằm trong chương trình Đại hội đã được biểu quyết thông qua;
- Giải quyết những vấn đề nảy sinh trong suốt quá trình diễn ra Đại hội;
- Làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, tiến hành Đại hội cổ đông một cách hợp lệ, trật tự và phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông, đại diện cổ đông tham dự.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Ban thẩm tra tư cách cổ đông.

1. Ban thẩm tra tư cách cổ đông dự Đại hội do HĐQT chỉ định.

2. Ban thẩm tra tư cách cổ đông có nhiệm vụ:

- Kiểm tra tư cách cổ đông/người được ủy quyền đến dự Đại hội; Nhận và kiểm tra giấy tờ của Cổ đông/người được ủy quyền;
- Phát tài liệu, thẻ biểu quyết, phiếu biểu quyết cho cổ đông/người được ủy quyền;

- Báo cáo Đại hội về kết quả thẩm tra tư cách cổ đông dự Đại hội.

Điều 6. Thư ký, quyền và nghĩa vụ của Thư ký.

1. Thư ký do Chủ tọa giới thiệu và được Đại hội thông qua, chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông về nhiệm vụ của mình.

2. Nhiệm vụ của Thư ký:

- Ghi chép đầy đủ trung thực các nội dung Đại hội;
- Công bố dự thảo các Văn kiện, Kết luận, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và thông báo của Chủ tọa gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu;
- Hỗ trợ Đoàn Chủ tọa kiểm kết quả biểu quyết thông qua Chương trình Đại hội, Quy chế làm việc tại Đại hội;
- Cung cấp các tài liệu có liên quan cho Đoàn Chủ tọa;
- Trình bày Biên bản và dự thảo Nghị quyết của Đại hội;
- Thực hiện các công việc trợ giúp khác theo sự phân công của Đoàn Chủ tọa.

Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm phiếu.

1. Ban Kiểm phiếu do Chủ tọa đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Thành viên Ban Kiểm phiếu là cổ đông Công ty.

2. Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ:

- Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc bỏ phiếu của các cổ đông, đại diện cổ đông;
- Tổ chức thu phiếu và báo cáo kết quả kiểm phiếu;
- Lập Biên bản kiểm phiếu và công bố trước Đại hội đồng cổ đông;
- Giao lại Biên bản và toàn bộ phiếu ghi nhận biểu quyết cho Chủ tọa Đại hội.
- Thực hiện các công việc trợ giúp khác theo sự phân công của Đoàn Chủ tọa.

Điều 8. Điều kiện tiến hành đại hội.

Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Điều 9. Phát biểu ý kiến trong Đại hội.

Cổ đông khi có ý kiến góp ý thảo luận hoặc cần tranh luận thì giơ tay, chỉ khi được Chủ tọa mời, cổ đông được phép bắt đầu phát biểu. Mỗi cổ đông phát biểu không quá 05 phút, nội dung cần ngắn gọn, tập trung vào nội dung thảo luận, tránh trùng lặp.

Điều 10. Biểu quyết thông qua các vấn đề.

1. Thể lệ biểu quyết:

- Cổ đông/người được ủy quyền biểu quyết các vấn đề tại Đại hội bằng Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết.
- Các cổ đông, đại diện cho nhóm cổ đông có quyền tham dự Đại hội đều có quyền biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội tương ứng với số cổ phần sở hữu và số cổ phần được ủy quyền.

- Các vấn đề được biểu quyết trong Đại hội được thông qua khi:

+ Đối với quyết định thông qua các vấn đề sau đây thì phải được số cổ đông/người được ủy quyền đại diện ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông/người được ủy quyền dự họp chấp thuận, bao gồm: Loại cổ phần, tổng số cổ phần từng loại; Thay đổi ngành nghề, lĩnh vực kinh doanh; Thay đổi cơ cấu tổ chức Công ty; Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty; Tổ chức lại, giải thể Công ty.

+ Các vấn đề khác thông qua tại Đại hội phải được số Cổ đông/người được ủy quyền đại diện ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết của các Cổ đông/người được ủy quyền có quyền biểu quyết dự họp chấp thuận.

2. Nguyên tắc:

- Tất cả các vấn đề trong chương trình và nội dung họp của Đại hội đều phải được Đại hội đồng cổ đông thảo luận công khai và tiến hành biểu quyết công khai bằng Thẻ biểu quyết hoặc Phiếu biểu quyết.

- Việc biểu quyết các nội dung sẽ được thực hiện trên nguyên tắc một cổ phần có quyền biểu quyết tương ứng với một phiếu biểu quyết.

- Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết được Công ty in, đóng dấu treo và gửi trực tiếp cho Cổ đông tại Đại hội (kèm theo bộ tài liệu tham dự ĐHĐCĐ). Mỗi Cổ đông được cấp Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết, trên Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết có ghi rõ mã số cổ đông, họ tên, số cổ phần sở hữu/đại diện được biểu quyết của cổ đông đó.

- Hình thức biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Tuyên Quang năm 2019 như sau:

+ Biểu quyết bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết:

Hình thức này được dùng để thông qua các vấn đề: Chương trình Đại hội; Quy chế làm việc tại Đại hội; Thành phần Đoàn Chủ tọa, Ban kiểm phiếu, Ban Thư ký; thông qua Biên bản, Nghị quyết của Đại hội và các nội dung khác (nếu có).

+ Biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết:

Hình thức này được dùng để thông qua các nội dung: Báo cáo của Ban giám đốc; Báo cáo của Hội đồng quản trị; Báo cáo của Ban kiểm soát; Các tờ trình tại Đại hội, được xác định và ghi rõ trong phiếu biểu quyết gửi cho mỗi cổ đông.

3. Cách thức biểu quyết:

3.1. Cổ đông thực hiện việc biểu quyết để “Đồng ý”, “Không đồng ý” hoặc “Không có ý kiến” một vấn đề được đưa ra biểu quyết tại Đại hội bằng cách giơ cao Thẻ biểu quyết hoặc điền các phương án lựa chọn trên Phiếu biểu quyết tương ứng với các nội dung cần biểu quyết theo quy định tại Khoản 1 Điều này.

3.2. Khi biểu quyết bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết, mặt trước của Thẻ biểu quyết phải được giơ cao hướng về phía Đoàn Chủ tọa. Trường hợp cổ đông không

giơ Thẻ biểu quyết trong cả ba lần biểu quyết “Đồng ý”, “Không đồng ý” hoặc “Không có ý kiến” của một vấn đề thì được xem như biểu quyết đồng ý vấn đề đó. Trường hợp cổ đông giơ cao Thẻ biểu quyết trong cả ba lần biểu quyết “Đồng ý”, “Không đồng ý” hoặc “Không có ý kiến” của một vấn đề thì được xem như việc biểu quyết cho vấn đề đó là không hợp lệ. Việc xác định kết quả biểu quyết được tiến hành bằng cách đếm số phiếu biểu quyết “Đồng ý”, “Không đồng ý” hoặc “Không có ý kiến”.

3.3. Khi biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết, đối với từng nội dung, cổ đông chọn một trong ba phương án “Đồng ý” hoặc “Không đồng ý” hoặc “Không có ý kiến” được in sẵn trong Phiếu biểu quyết bằng cách đánh dấu “X” vào ô mình chọn. Sau khi hoàn tất tất cả nội dung cần biểu quyết của Đại hội, cổ đông tiến hành bỏ phiếu theo hướng dẫn của Ban kiểm phiếu.

- Phiếu biểu quyết không hợp lệ:

- + Phiếu không phải do Ban tổ chức phát ra và không có đóng dấu của Công ty;
- + Phiếu biểu quyết bị gạch xóa, sửa chữa, ghi thêm nội dung biểu quyết;
- + Các vấn đề biểu quyết không được lựa chọn hoặc lựa chọn nhiều hơn một phương án cho một nội dung.

- Việc biểu quyết đối từng nội dung cần thông qua trong phiếu biểu quyết là độc lập với nhau, tính hợp lệ của phần biểu quyết một nội dung không làm ảnh hưởng đến tính hợp lệ của phần biểu quyết các nội dung khác.

- Trường hợp Cổ đông bị nhầm lẫn trong quá trình biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết (với điều kiện Phiếu biểu quyết chưa được bỏ vào hòm phiếu) thì được quyền trực tiếp gặp Trưởng Ban Kiểm phiếu xin đổi lại Phiếu biểu quyết nhằm đảm bảo quyền lợi cho Cổ đông.

3.4. Quy định việc kiểm phiếu đối với hình thức biểu quyết bằng cách bỏ Phiếu biểu quyết vào hòm phiếu:

- Tổ chức kiểm phiếu: Việc kiểm phiếu được Ban Kiểm phiếu tiến hành ngay sau khi cuộc bỏ phiếu kết thúc. Ban Kiểm phiếu sẽ ghi kết quả vào biên bản kiểm phiếu bao gồm:

+ Số phiếu biểu quyết “Đồng ý”, “Không đồng ý”, “Không có ý kiến” hoặc “Không hợp lệ”.

+ Tỷ lệ phần trăm (%) tương ứng với số phiếu biểu quyết “Đồng ý”, “Không đồng ý”, “Không có ý kiến” hoặc “Không hợp lệ” trên tổng số phiếu thu về.

- Trường hợp Cổ đông có ý kiến thắc mắc về kết quả biểu quyết, Chủ tọa sẽ xem xét và quyết định xử lý ngay tại Đại hội.

Điều 11. Biên bản, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

- Ban Thư ký Đại hội sẽ ghi chép các nội dung của Biên bản, dự thảo Nghị quyết của Đại hội.

- Biên bản, Nghị quyết Đại hội phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

Điều 12. Trường hợp tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông không thành.

1. Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại Điều 8 của Quy chế này thì việc triệu tập cuộc họp lần thứ hai phải được tiến hành trong thời hạn không quá 30 (*ba mươi*) ngày kể từ ngày dự kiến tiến hành cuộc họp thứ nhất. Cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông lần hai được tiến hành khi có số cổ đông, đại diện cổ đông dự họp ít nhất 33% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

2. Trường hợp cuộc họp lần thứ hai vẫn không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại Khoản 1 điều này thì được triệu tập họp lần thứ ba trong thời hạn 20 (*hai mươi*) ngày kể từ ngày cuộc họp lần thứ hai dự kiến tiến hành. Trong trường hợp này, cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các Cổ đông dự họp.

Điều 13. Điều khoản thi hành.

Quy chế làm việc tại Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Tuyên Quang năm 2019 gồm 13 điều và có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua./.

Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- Thành viên HĐQT;
- Ban Giám đốc;
- Ban Kiểm soát;
- Lưu VT, Thư ký.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ 

CHỦ TỊCH



Lê Văn Hải

BÁO CÁO
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2018
VÀ PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2019

PHẦN I

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2018

I. ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH CHUNG CỦA CÔNG TY TRONG NĂM 2018.

Công ty có tổng số cán bộ, công nhân viên là: 285 người, trong đó: nam: 191; nữ: 94 người. Mô hình tổ chức hoạt động của Công ty bao gồm: Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, Ban kiểm soát, Thư ký công ty, 04 phòng chức năng và 06 Chi nhánh trực thuộc, cụ thể như sau:

- 04 phòng nghiệp vụ: 85 người, Trong đó:
 - + Phòng Tổ chức Hành chính: 11 người
 - + Phòng Kế hoạch kỹ thuật: 12 người;
 - + Phòng Kế toán tài vụ: 31 người; (Bộ phận thu ngân: 21 người);
 - + Phòng Kinh doanh: 31 người (Bộ phận ghi số đồng hồ và chăm sóc khách hàng: 26 người).
- 06 Xí nghiệp trực thuộc: 200 người, Trong đó:
 - + Chi nhánh Xây lắp: 10 người;
 - + Chi nhánh Cấp thoát nước Thành phố: 80 người;
 - + Chi nhánh Cấp nước Hàm Yên: 18 người;
 - + Chi nhánh Cấp nước và Môi trường huyện Chiêm Hóa: 47 người;
 - + Chi nhánh Cấp nước và Môi trường huyện Na Hang: 20 người;
 - + Chi nhánh Cấp nước huyện Sơn Dương: 25 người.

Với ngành nghề kinh doanh chính là “Khai thác, xử lý và cung cấp nước”, Công ty quản lý và khai thác 36 giếng khoan và 08 trạm bơm xử lý nước mặt với tổng công suất khai thác trung bình là 28.300 m³/ngđ, sản lượng tiêu thụ trung bình là 20.800 m³/ngđ, cung cấp hầu hết nhu cầu sử dụng nước của người dân trong tỉnh, tỷ lệ bao phủ cấp nước đạt từ 80 đến 85% đối với các trung tâm huyện lỵ và trên 95% đối với địa bàn thành phố Tuyên Quang. Công ty luôn đảm bảo các cung cấp nước sử dụng cho hơn 42.000 hộ dân và các cơ quan đơn vị, phục vụ cho mục đích sinh hoạt, kinh doanh dịch vụ và sản xuất trên địa bàn toàn tỉnh, chất lượng nước sạch đảm bảo theo quy định hiện hành của Bộ Y tế.

II. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2018.

Trong năm 2018 Ban lãnh đạo Công ty tập trung lãnh đạo thực hiện các giải pháp mở rộng thị trường cấp nước; đầu tư xây dựng mạng cấp nước gắn với Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố và của tỉnh Tuyên Quang. Tăng cường các biện pháp quản lý và tổ chức thực hiện các giải pháp nâng cao hiệu quả sản xuất, kinh doanh để giảm tỷ lệ thất thoát nước máy và giảm định mức điện sản xuất nước.

Công tác vận hành, cấp nước đảm bảo liên tục 24/24 giờ, điều hành sản xuất hợp lý để giảm điện năng tiêu thụ vào những giờ cao điểm; Phân công quản lý tuyến, thường xuyên kiểm tra, phát hiện và sửa chữa khắc phục kịp thời các điểm bục vỡ trên tuyến. Trong giai đoạn đầu năm nguồn nước máy khai thác ở khu vực thành phố, trạm cấp nước sạch Nông thôn xã Vân Sơn Hồng Lạc thiếu hụt nghiêm trọng, đã phải cấp nước luân phiên. Nhưng đến giai đoạn cuối năm, đặc biệt trong dịp Tết nguyên đán, Công ty đã đưa Trạm xử lý nước mặt vào vận hành khai thác nên đã khắc phục được tình trạng thiếu hụt nguồn nước trên địa bàn Thành phố, đã cấp nước cho người dân đảm bảo 24/24 giờ trong ngày.

Không ngừng nâng cao công tác, quản lý, vận hành và tiếp tục nâng cấp, cải tạo các công trình Cấp nước sạch nông thôn tiếp nhận từ Trung tâm nước sạch & vệ sinh môi trường nông thôn về Công ty đạt yêu cầu quản lý, phục vụ.

Với sự lãnh đạo, chỉ đạo sát sao của Hội đồng quản trị, sự thống nhất, linh hoạt trong điều hành của Ban Giám đốc, sự đoàn kết, sáng tạo của tập thể người lao động, Công ty đã khắc phục khó khăn, phấn đấu đạt được những kết quả nhất định trong hoạt động sản xuất kinh doanh, cơ bản hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch được giao.

1. Kết quả một số chỉ tiêu chính trong SXKD:

SỐ TT	CHỈ TIÊU	ĐV TÍNH	THỰC HIỆN NĂM 2018	GHI CHÚ
I	CHỈ TIÊU SẢN XUẤT			
1	Sản lượng nước khai thác	m ³	10.332.988	
2	Sản lượng nước tiêu thụ	m ³	7.588.622	
2	Giá bán bình quân	đồng/m ³	7.512	
3	Tỷ lệ thất thoát	%	26,5	
4	Số khách hàng	hộ	42.000	
II	CÁC CHỈ TIÊU VỀ TÀI CHÍNH			
1	Tổng doanh thu	tr.đồng	67.786	
2	Lợi nhuận trước thuế TNDN	tr.đồng	2.526	
3	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	tr.đồng	2.013	
4	Tỷ suất lợi nhuận/vốn góp cổ đông	%	2,25	
5	Các khoản nộp ngân sách nhà nước	tr.đồng	12.599	
6	Nộp Bảo hiểm xã hội, BHYT, BHTN	tr.đồng	5.898	

Ghi chú: Số liệu trên bao gồm tháng 12/2017 và cả năm 2018 (13 tháng) nên không thể so sánh với Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018.

2. Những kết quả đã đạt được:

a. Hoạt động của Ban Giám đốc:

- Đã xây dựng quy chế hoạt động và phân công nhiệm vụ cho từng thành viên gắn với trách nhiệm và quyền hạn rõ ràng.

- Ban Giám đốc đã tổ chức điều hành tương đối tốt mọi hoạt động của công ty theo kế hoạch sản xuất kinh doanh đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua và Quyết định của HĐQT qua các kỳ họp. Thường xuyên báo cáo, xin ý kiến chỉ đạo về những vấn đề thuộc thẩm quyền HĐQT.

- Các thành viên trong Ban Giám đốc đoàn kết, hoàn thành tốt nhiệm vụ, chức trách theo lĩnh vực được phân công.

b. Lĩnh vực sản xuất và quản lý chất lượng nước:

Hoạt động sản xuất ổn định. Cấp nước an toàn, chất lượng nước đảm bảo quy định của Bộ y tế. Chất lượng nước được giám sát bởi Trung tâm y tế dự phòng tỉnh Tuyên Quang.

c. Lĩnh vực kinh doanh, tiêu thụ:

- Thực hiện tương đối tốt công tác chống thất thoát thông qua việc thay thế các tuyến ống thép cũ, ống HDPE chất lượng kém có hiện tượng rò rỉ, gây thất thoát nguồn nước, nâng cấp mở rộng các tuyến ống truyền tải bằng ống HDPE Tiên Phong.

- Coi công tác chống thất thu là nhiệm vụ thường xuyên, liên tục thông qua việc thực hiện rà soát, kiểm tra xác định mục đích sử dụng nước của khách hàng, nhằm phát hiện sai sót, thay đổi để điều chỉnh kịp thời, áp giá đúng đối tượng, đúng mục đích sử dụng, góp phần tăng doanh thu, nâng cao hiệu quả công tác quản lý của Ban giám đốc.

- Từng bước nâng cao việc áp dụng khoa học công nghệ vào công tác quản lý chăm sóc khách hàng, tăng cường kiểm tra, tiếp tục rà soát chuyển đổi mục đích sử dụng nước phục vụ nhu cầu khách hàng, góp phần nâng cao hiệu quả SXKD của toàn công ty.

d. Công tác quản trị:

- Thường xuyên rà soát, sửa đổi bổ sung hệ thống văn bản quản trị nội bộ trên cơ sở văn bản pháp luật hiện hành có liên quan, gắn với tình hình thực tiễn nhằm quản lý chặt chẽ trong công tác tài chính; phân công nhiệm vụ rõ ràng, trên cơ sở đó mỗi bộ phận, cá nhân người lao động nâng cao ý thức, trách nhiệm.

- Từng bước nâng cao chất lượng nguồn nhân lực thông qua công tác đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng cho người lao động cả về trình độ chuyên môn và lý luận chính trị; đề cao trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp, góp phần nâng cao hiệu quả kinh doanh của công ty.

e. Tình hình hoạt động xây dựng cơ bản:

Trong năm vừa qua, Công ty đã cố gắng nỗ lực hết mình để hoàn thành, đưa vào sử dụng một số công trình như:

- Công trình Trạm xử lý nước mặt công suất 5.000m³/ngày bổ sung nguồn nước cho thành phố Tuyên Quang với tổng mức đầu tư là: 13,2 tỷ đồng.
- Công trình Xây dựng nhà trực, giếng khoan, hệ lọc áp lực tại giếng khoan Km9, Thăng Quân, đường Tuyên Quang đi Hà Giang: 1,04 tỷ đồng.
- Công trình Trạm xử lý và cung cấp nước cho khu công nghiệp Long Bình An: 9,2 tỷ đồng.

Đã và đang tiếp tục thi công hoàn thiện công trình: Di chuyển, thay thế, bổ sung, lắp đặt lại đường ống CNSH do nâng cấp cơ sở hạ tầng Khu Lia's 3, phường Ý là và đường Viên Châu, xã An Tường.

III. CÔNG TÁC TỔ CHỨC, QUẢN TRỊ, LAO ĐỘNG VÀ CHÍNH SÁCH.

1. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý.

- HĐQT và Ban giám đốc có định hướng đúng đắn trong chiến lược SXKD, mang lại hiệu quả, có tình hình tài chính lành mạnh.

- Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, tay nghề, áp dụng công nghệ trong SXKD và công tác điều hành, tuân thủ các nguyên tắc cơ bản, linh hoạt trong quá trình thực hiện, xác định rõ trách nhiệm đối với tập thể, cá nhân như: Công tác điều hành quản trị công ty luôn được cập nhật, điều chỉnh, sửa đổi bổ sung các quy chế, quy định quản trị nội bộ doanh nghiệp phù hợp với văn bản pháp luật hiện hành và thực tiễn của công ty; Rà soát cải tiến chính sách tiền lương, tiền thưởng của người lao động.

2. Công tác tổ chức, quản trị:

Để đạt được kết quả sản xuất kinh doanh như đã trình bày trên, Công ty bao gồm các phòng chuyên môn, chi nhánh trực thuộc:

TT	Tên phòng/Chi nhánh	Địa chỉ
Các phòng chuyên môn: 04 phòng.		
1	Phòng Tổ chức - Hành chính	Trụ sở Công ty: Số 103, đường Tôn Đức Thắng, tổ 17, phường Hưng Thành, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang
2	Phòng Kế hoạch - Kỹ thuật	
3	Phòng Tài chính - Kế toán	
4	Phòng Kinh doanh	
Các Chi nhánh trực thuộc: 06 Chi nhánh.		
1	Chi nhánh Cấp thoát nước Thành phố	Số 103, đường Tôn Đức Thắng, tổ 17, phường Hưng Thành, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang
2	Chi nhánh Xây lắp	
3	Chi nhánh Cấp thoát nước Hàm Yên	Thị trấn Tân Yên, huyện Hàm Yên

4	Chi nhánh Cấp thoát nước và DVMT Chiêm Hóa	Thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Chiêm Hóa
5	Chi nhánh Cấp thoát nước và DVMT Na Hang	Thị trấn Na Hang, huyện Na Hang
6	Chi nhánh Cấp thoát nước Sơn Dương	Thị trấn Sơn Dương, huyện Sơn Dương

3. Lao động và chính sách đối với người lao động:

a. Số lượng Lao động, cán bộ quản lý:

Vị trí công việc		ĐVT	Số lao động
1	Lao động trực tiếp SXKD	Người	221
2	Lao động thừa hành, phục vụ		05
3	Lao động chuyên môn nghiệp vụ		36
4	Lao động quản lý		22
5	Thư ký công ty		01
Tổng cộng			285

b. Chính sách đối với người lao động:

- Quỹ tiền lương: Căn cứ quy định hiện hành của Nhà nước, công ty xây dựng quy chế trả lương cho người lao động và đã được Hội đồng quản trị phê duyệt.

- Tiền thưởng được chi trả cho người lao động căn cứ Quy chế khen thưởng, căn cứ kết quả đánh giá, xếp loại thông qua các đợt phát động thi đua.

- Chế độ tiền lương, thưởng do Giám đốc công ty đề xuất được Hội đồng quản trị phê duyệt.

- Thực hiện đóng nộp đầy đủ chế độ bảo hiểm, trang bị bảo hộ lao động và khám sức khỏe định kỳ hàng năm cho người lao động theo quy định của pháp luật.

- Để đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động, công ty xây dựng các quy định thể hiện trong nội quy, quy chế, thỏa ước lao động tập thể. Mỗi năm tổ chức 01 đợt khám sức khỏe định kỳ cho người lao động, thực hiện chi trả chế độ ăn giữa ca; trang bị đầy đủ bảo hộ lao động. Hàng năm tổ chức tập huấn an toàn lao động ít nhất 1 lần/năm. Giải quyết đầy đủ chế độ ốm đau, thai sản, nghỉ lễ, phép, trợ cấp khó khăn, thăm hỏi hiếu, hi. Đặc biệt quan tâm lao động nữ, bố trí công việc phù hợp.

IV. MỘT SỐ TỒN TẠI, HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN.

1. Về sản xuất, cung cấp nước sạch và vệ sinh môi trường:

a. Tồn tại, hạn chế:

- Do thiếu nguồn ở thành phố, phải chia vùng cấp nước theo phiên, nhưng vẫn không đáp ứng được nhu cầu sử dụng của khách hàng, sau khi tăng giá nước theo lũy tiến, một số hộ dùng nhiều nước đã tự khoan giếng chủ yếu ở các huyện dẫn đến sản lượng nước tiêu thụ giảm đáng kể.

- Chưa chặt chẽ trong quản lý mạng lưới cấp nước, khắc phục bực vỡ trên tuyến có lúc chưa xử lý kịp thời, phân đa các điểm bực ống nước do nhân dân báo về Công ty, công tác kiểm tra, kiểm soát còn hạn chế nên tỷ lệ thất thoát nước còn cao so với kế hoạch.

b. Nguyên nhân của tồn tại, hạn chế:

- Tồn tại từ cơ chế Công ty 100% vốn Nhà nước chuyển giao sang Công ty cổ phần.

- Chưa bổ sung nguồn nước. Mặc dù trong giai đoạn tháng 01/2018 đã đưa giếng tại Km9 vào hoạt động và đến cuối năm đã cố gắng, nỗ lực đầu tư trạm xử lý nước mặt, đưa vào vận hành khai thác nhưng cả năm 2018 vẫn không đáp ứng đủ nguồn nước.

- Chưa có chiến dịch, phương pháp chống thất thoát, công tác quản lý, phân công, kiểm tra thực hiện công việc làm chưa tốt.

- Một số tuyến ống cấp II chất lượng kém, xuống cấp, bực vỡ nhiều, nằm ngoài tầm kiểm soát. Do tổng mức đầu tư cải tạo thay thế các tuyến ống đó rất lớn, khả năng tài chính công ty có hạn nên chưa kịp thời thay thế các tuyến ống đó.

- Cơ sở hạ tầng đô thị chưa được quy hoạch đồng bộ, vẫn đang trong giai đoạn xây dựng, mở rộng; nhiều tuyến ống cũ còn nằm trong lòng đường nhựa, đường bê tông; việc xin cấp phép đào đường, hè đường để xử lý bực vỡ cũng như công tác cải tạo đường ống mất nhiều thời gian nên xử lý bị chậm, làm hỏng đường đô thị, gây thất thoát nước và khó khăn trong việc cấp nước.

- Công tác ghi chỉ số đồng hồ chưa khoa học, ý thức người lao động còn hạn chế dẫn đến chưa phản ánh chính xác sản lượng nước tiêu thụ trong từng tháng, làm tỷ lệ thất thoát có tháng tăng lên, có tháng giảm xuống thất thường, gây khó khăn trong công tác chỉ đạo của Ban lãnh đạo Công ty.

- Bộ phận quản lý chủ chốt nhiều vị trí chưa cố gắng, có tính bảo thủ, chưa đổi mới tư duy, chưa có ý thức tự học, tự nghiên cứu nhằm nâng cao trình độ phục vụ công tác, nhiệm vụ được giao; Một số vị trí cán bộ quản lý chưa xứng tầm với công việc được đảm nhiệm, nhân viên tại một số bộ phận chưa sáng tạo, còn thụ động trong công việc, hạn chế về năng lực, không chịu học hỏi nâng cao năng lực để đáp ứng công việc được giao.

2. Về công tác nghiệp vụ, văn phòng:

a. Tồn tại, hạn chế:

- Công tác tham mưu, đề xuất với lãnh đạo về chuyên môn nghiệp vụ được giao còn thụ động, chậm và thiếu khoa học.

- Công tác thanh quyết toán các công trình còn chậm; sự phối hợp giữa các phòng, ban, đơn vị chưa chặt chẽ và khoa học; năng lực, khả năng thực hiện công việc của một số cán bộ còn yếu, thiếu tính tự giác, một số đơn vị chưa chủ động sáng tạo trong thực hiện nhiệm vụ được giao, dẫn đến kết quả SXKD không cao.

- Một số cán bộ chưa thực sự gương mẫu, tự giác; tinh thần làm chủ và ý thức trách nhiệm chưa được đề cao. Việc giải quyết những tồn tại của các công trình XD/CB chậm.

- Việc nghiên cứu hồ sơ tài liệu, cập nhật chính sách, các quy định của Nhà nước chưa kịp thời, một số nhân viên năng lực nghiệp vụ còn hạn chế, chưa thực sự sát sao trong công việc được giao, xử lý công việc còn thụ động.

- Cán bộ, công nhân viên tại một số bộ phận chưa sử dụng triệt để thời gian làm việc, đôi lúc còn lãng phí thời gian vào các việc riêng, cập nhật các quy định mới, chế độ chính sách nhiều lúc chưa kịp thời.

- Năng lực nhân viên tại các phòng không đồng đều, còn có nhân viên hạn chế về năng lực. Người quản lý phòng còn làm nhiều về chuyên môn do đó ảnh hưởng nhiều đến công tác tham mưu, lãnh đạo phòng.

b. Nguyên nhân của tồn tại, hạn chế:

- Công tác quản lý, điều hành còn có mặt hạn chế, trình độ còn non yếu ở khâu nghiệp vụ của một số phòng chuyên môn và bộ máy quản lý chi nhánh trực thuộc, khi chuyển sang mô hình hoạt động mới. Việc cập nhật văn bản pháp quy chưa được kịp thời, chỉ đạo chưa được sát sao dẫn đến hiệu quả công việc chưa cao.

- Do mới chuyển đổi mô hình quản lý từ công ty TNHH sang công ty cổ phần nên việc nắm bắt và hoàn thiện hệ thống văn bản quản trị nội bộ đòi hỏi đầu tư nhiều thời gian nghiên cứu cũng như việc tăng cường công tác tập huấn, bồi dưỡng nâng cao trình độ và hiệu quả quản trị của Ban điều hành.

- Sự phối hợp giữa các phòng, Chi nhánh còn hạn chế và còn nhiều bất cập.

- Do ảnh hưởng thị trường việc làm trong lĩnh vực kinh doanh xây lắp, việc tìm kiếm các công trình khó khăn, các công trình nhận thầu thi công bên ngoài thanh toán còn chậm, nợ đọng lớn nên kinh doanh xây lắp chưa đạt hiệu quả.

- Lãnh đạo Công ty chưa có biện pháp, cơ chế phù hợp để thúc đẩy, nâng cao chất lượng cán bộ quản lý và nhân viên các phòng, chi nhánh.

PHẦN II

PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2019

I. MỤC TIÊU.

1. Về sản xuất kinh doanh:

- Xây dựng kế hoạch phát triển trung hạn, dài hạn, phấn đấu hoàn thành mục tiêu, kế hoạch và nghị quyết của ĐHĐCĐ đề ra, với sản lượng nước máy khai thác và tiêu thụ dự kiến đạt mức tăng trưởng bình quân khoảng 2-3%/năm, doanh thu tăng trưởng bình quân 4-5%/năm. Để đạt được điều này, ngoài việc tăng sản lượng bằng các biện pháp kỹ thuật, Công ty còn phải tập trung vào việc giảm tỷ lệ thất thoát hiện nay từ 26% xuống mức 22% trong các năm tới.

- Duy trì ổn định và phát triển mạng lưới cung cấp nước cũng như thị trường tiêu thụ nước của Công ty; đổi mới, nâng cao kỹ năng quản lý; cải tiến dây chuyền sản xuất, nâng cao chất lượng sản phẩm và dịch vụ, để đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của khách hàng. Tạo môi trường làm việc thân thiện, năng động và hiệu quả trên nền tảng văn hoá công ty là: trung thực, đoàn kết và cầu thị.

2. Về quản lý tài chính: Tiếp tục hoàn thiện năng lực quản lý tài chính Công ty, quản lý các nguồn đầu tư, sử dụng các công cụ phân tích, dự báo phục vụ cho công tác hoạch định kinh doanh, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn.

3. Về tổ chức bộ máy hoạt động: Tiếp tục ổn định cơ cấu bộ máy tổ chức hoạt động phù hợp với tốc độ phát triển, xây dựng đội ngũ cán bộ công nhân viên đoàn kết, thống nhất, tận tâm vì mục tiêu phát triển chung của Công ty.

II. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2019.

1. Thực hiện nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh:

- Duy trì ổn định và phát triển, hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2019 như sau:

+ Sản lượng nước khai thác:	9.750.151 m ³ ;
+ Sản lượng nước máy tiêu thụ:	7.512.000 m ³ ;
+ Tổng doanh thu:	64.678 triệu đồng;
+ Các khoản phải nộp:	13.746 triệu đồng;

Trong đó:

Thuế, phí các loại:	8.855 triệu đồng;
Nộp Bảo hiểm xã hội, BHYT, BHTN:	4.891 triệu đồng.

- Làm tốt công tác tiếp thị khách hàng, mở rộng thị trường cấp nước tại các vùng lân cận, trong đó tập trung chủ lực vào Chi nhánh Cấp thoát nước thành phố.

- Tiếp tục áp dụng khoa học - kỹ thuật, áp dụng các phần mềm chuyên ngành phục vụ cho sản xuất kinh doanh.

- Đề ra các giải pháp cụ thể để giảm tỷ lệ thất thoát, thất thu nước máy.

- Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực của cán bộ quản lý và nhân viên các phòng, Chi nhánh trong toàn Công ty, nhằm đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ.

- Đổi mới nâng cao chất lượng dịch vụ, đáp ứng đủ nhu cầu sử dụng nước của người dân (cấp nước 24/24 giờ trong ngày), nâng cao chất lượng nước sinh hoạt, đảm bảo tuân thủ theo đúng các quy chuẩn của Bộ Y tế.

- Quản lý tốt việc vận hành khai thác các hệ thống cấp nước sạch nông thôn đã bàn giao về công ty, đầu tư các thiết bị để nâng cao chất lượng sản xuất và cung cấp nước.

- Xây dựng văn hoá công sở lành mạnh, đào tạo và hướng dẫn kỹ năng về dịch vụ chăm sóc khách hàng cho người lao động để ngày càng nâng cao uy tín và thương hiệu của Công ty.

- Chỉ đạo các phòng, Chi nhánh trực thuộc thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của đơn vị; xây dựng quy chế phối hợp hoạt động của tổ chức Đảng với chính quyền và các đoàn thể trong Công ty.

- Thực hiện công tác tổ chức phù hợp, hoạt động đảm bảo hiệu quả, tăng năng suất lao động, giảm chi phí trong tất cả các lĩnh vực.

- Tăng cường công tác dự báo, tiếp tục nâng cao năng lực quản trị tài chính, đảm bảo tài chính của Công ty an toàn, hiệu quả.

- Cải tiến hệ thống quản trị theo hướng tiên tiến để đáp ứng yêu cầu phát triển ngày một lớn mạnh của Công ty.

- Thực hiện chức năng theo đúng phạm vi, quyền hạn và nhiệm vụ của Ban Giám đốc được quy định tại Điều lệ và Quy chế quản trị của Công ty.

2. Các công tác khác:

Thực hiện tốt quy chế dân chủ trong Công ty. Phối hợp các tổ chức đoàn thể trong việc phát động và tổ chức thực hiện các phong trào thi đua.

III. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN.

1. Tăng cường công tác chỉ đạo điều hành, giám sát, kiểm tra của Ban Giám đốc công ty theo lĩnh vực đã phân công; Hoàn thiện và ban hành một số văn bản liên quan đến công tác quản trị, đảm bảo phù hợp với quy định hiện hành và tình hình thực tiễn của đơn vị.

2. Nâng cao năng lực quản lý, trình độ nghiệp vụ chuyên môn cho cán bộ quản lý cấp phòng và đơn vị trực thuộc, nhân viên chuyên môn nghiệp vụ; tập huấn nâng cao tay nghề cho người lao động; nâng cao chất lượng dịch vụ;

3. Chỉ đạo các đơn vị liên quan để xây dựng giải pháp chống thất thoát;

4. Tổ chức vận hành sản xuất an toàn, tiết kiệm, hiệu quả.

Trên đây là nội dung báo cáo của Ban Giám đốc Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Tuyên Quang về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018, phương hướng nhiệm vụ năm 2019 và một số giải pháp nhằm hoàn thành tốt kế hoạch được giao.

Trân trọng báo cáo!

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông (Báo cáo);
- Thành viên HĐQT;
- Ban Giám đốc;
- Ban kiểm soát;
- Lưu: VT; Thư ký.


Nông Thị Song Vân

BÁO CÁO

Hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2018 và phương hướng hoạt động năm 2019

I. Đánh giá tình hình hoạt động của công ty trong năm tài chính 2018.

1. Tổng quan.

Năm 2018 là năm đầu tiên Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Tuyên Quang thực hiện chuyển đổi từ doanh nghiệp nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ sang mô hình hoạt động Công ty cổ phần. Với tổng số vốn điều lệ 80.000.000.000 đồng trong đó: phần nhà nước nắm giữ 52.000.000.000 đồng (tỷ lệ 65%), còn lại là các cổ đông khác nắm giữ 28.000.000.000 đồng (tỷ lệ 35%). Ngày 26/4/2018, Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Tuyên Quang đã tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường, tại phiên họp này Đại hội đã thông qua tăng thêm vốn điều lệ 9.332.000.000 đồng nâng tổng số vốn điều lệ của công ty lên 89.332.000.000 đồng, trong đó cổ phần nhà nước nắm giữ 61.000.000.000 đồng (tỷ lệ 68,66%), còn lại là các cổ đông khác nắm giữ 28.000.000.000 đồng (tỷ lệ 31,34%).

Thực hiện các quy định của Luật Chứng khoán, Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06/6/2017 của Chính phủ hướng dẫn quản trị công ty đối với công ty đại chúng; Thông tư Số: 95/2017/TT-BTC ngày 22/9/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn Nghị định số 71/2017/NĐ-CP. Công ty đã khẩn trương triển khai các thủ tục hồ sơ cần thiết để trở thành công ty đại chúng, lưu ký chứng khoán tập chung tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam và đưa cổ phiếu lên sàn giao dịch chứng khoán Upcom. Kết quả: Ngày 03/7/2018 Ủy ban chứng khoán nhà nước đã có công văn số 4110/UBCK-GSDC về việc chấp thuận hồ sơ đăng ký công ty đại chúng, ngày 06/11/2018 Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam đã cấp Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán số 94/2018/GCNCP-VSD cho công ty với mã chứng khoán TQW, số lượng 8.933.200 cổ phiếu đăng ký. Hiện nay công ty đang chờ Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội hoàn tất thủ tục để đưa cổ phiếu của công ty lên sàn giao dịch chứng khoán Upcom theo quy định.

Năm 2018, mặc dù còn gặp nhiều khó khăn trong giai đoạn đầu của chuyển đổi mô hình hoạt động, tình hình SXKD cũng gặp không ít khó khăn, sản lượng nước thương phẩm có chiều hướng sụt giảm ở hầu hết các Chi nhánh làm cho sản lượng chung toàn công ty giảm 4,1% so kế hoạch, tỷ lệ thất thoát còn ở mức khá cao 26,3%. Nhưng với sự quyết liệt chỉ đạo của HĐQT, sự nỗ lực điều hành của Ban giám đốc cùng với sự đoàn kết, nhất trí cao của toàn thể cán bộ, công nhân viên, công ty đã khắc phục mọi khó khăn hoàn thành tốt các mục tiêu của Đại hội đề ra.

2. Những kết quả đã đạt được.

Năm 2018, kết quả SXKD của công ty đã đạt được qua một số chỉ tiêu chính sau:

SỐ TT	CHỈ TIÊU	ĐV TÍNH	THỰC HIỆN NĂM 2018	GHI CHÚ
I	CHỈ TIÊU SẢN XUẤT			
1	Sản lượng nước thương phẩm	m ³	7.588.622	
2	Giá bán bình quân	đồng m ³	7.512	
3	Tỷ lệ thất thoát	%	26,5	
4	Số khách hàng	Hộ	42.000	
II	CÁC CHỈ TIÊU VỀ TÀI CHÍNH			
1	Tổng doanh thu	Tr.đồng	67.786	
2	Lợi nhuận trước thuế TNDN	tr.đồng	2.526	
3	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	tr.đồng	2.013	
4	Tỷ suất lợi nhuận/vốn góp cổ đông	%	2,25	

II. Hoạt động của Hội đồng quản trị.

1. Hội đồng quản trị.

Hội đồng quản trị công ty nhiệm kỳ 2017-2022 được Đại hội đồng cổ đông thành lập bầu ra bao gồm 06 thành viên:

- | | |
|--------------------------|---------------|
| 1. Ông: Lê Văn Hải | Chủ tịch HĐQT |
| 2. Bà: Nông Thị Song Vân | Thành viên |
| 3. Ông: Phạm Quang Sâm | Thành viên |
| 4. Bà: Trần Thị Khánh | Thành viên |
| 5. Ông: Lê Văn Hoàn | Thành viên |
| 6. Ông: Hoàng Quang Huy | Thành viên |

2. Hoạt động của HĐQT.

Trong năm 2018, HĐQT đã hoàn thành tốt chức năng nhiệm vụ trong việc chỉ đạo và giám sát hoạt động của Ban giám đốc thông qua các Quy chế, Nghị quyết/Quyết định. Việc chỉ đạo, kiểm tra, giám sát hoạt động đã giúp Ban giám đốc triển khai các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT kịp thời, từ đó giúp cho công tác điều hành hoạt động SXKD đạt hiệu quả.

3. Tiền lương, thù lao, tiền thưởng và các khoản lợi ích khác của Hội đồng quản trị năm 2018.

- Tiền lương của các thành viên Hội đồng quản trị được trả theo đúng Quy chế trả lương người quản lý công ty được ban hành kèm theo Quyết định số: 50/QĐ-HĐQT ngày 28/03/2018.

- Thù lao của thành viên Hội đồng quản trị được trả theo Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 27/11/2017 của Đại hội đồng cổ đông thành lập Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Tuyên Quang.

- Tiền thưởng: không có

Ngoài các khoản tiền lương, thù lao công ty chi trả, các thành viên hội đồng quản trị không có thêm các lợi ích phát sinh khác.

4. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị.

Trong năm tài chính 2018, HĐQT đã tổ chức thực hiện 07 phiên họp, quyết định những nội dung quan trọng sau đây:

Số TT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày, tháng	Nội dung
I	Các Nghị quyết của HĐQT		
	NQ số 02/NQ-HĐQT	30/11/2017	Sử dụng mẫu con dấu doanh nghiệp
	NQ số 03/NQ-HĐQT	04/12/2017	- Bầu Chủ tịch HĐQT; - Hợp đồng Giám đốc; - Bổ nhiệm Phó giám đốc, Kế toán trưởng.
	NQ số 09/NQ-HĐQT	24/01/2018	- Giao chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2018 cho các đơn vị trực thuộc; - Quyết định thành lập các chi nhánh trực thuộc; - Hệ thống thang lương, bảng lương áp dụng tại Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Tuyên Quang; - Bổ nhiệm lại các chức danh Trưởng phòng, Phó trưởng phòng công ty; Giám đốc, Phó giám đốc các đơn vị thuộc; - Đổi tên phòng Kế toán - Tài vụ thành Phòng Tài chính - Kế toán; - Giao cho Hội đồng tiền lương của Công ty hoàn thiện quy chế

			trả lương trình Hội đồng quản trị trước ngày 31/01/2018.
	NQ số 52/NQ-HĐQT	13/4/2018	Thông qua kế hoạch triệu tập Đại hội đồng cổ đông bất thường
	NQ số 71/NQ-HĐQT	15/6/2018	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp tục thực hiện Dự án đầu tư xây dựng công trình: Trạm xử lý nước mặt công suất 5.000m³/ngđ bổ sung nguồn nước cho Thành phố Tuyên Quang; - Vay vốn dài hạn để thực hiện Dự án đầu tư xây dựng công trình: Trạm xử lý nước mặt công suất 5.000m³/ngđ bổ sung nguồn nước cho Thành phố Tuyên Quang.
	NQ số 76/NQ-HĐQT	30/7/2018	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh 6 tháng đầu năm 2018; kế hoạch SXKD quý III và 6 tháng cuối năm 2018; - Thông qua Nội quy lao động; Thỏa ước lao động tập thể; Quy chế Quản lý tài chính của công ty. - Thông qua Quyết định phân công nhiệm vụ cho các thành viên Hội đồng quản trị; - Thông qua Bổ nhiệm thư ký công ty; - Thông qua thực hiện lưu ký chứng khoán tập trung tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD); - Đăng ký giao dịch trên hệ thống giao dịch Upcom.
	NQ số 77/QĐ-HĐQT	31/7/2018	Thông qua chốt danh sách cổ đông để lập hồ sơ đăng ký chứng khoán tại VSD và đăng ký giao dịch tại sàn giao dịch Upcom.
			Thông qua hồ sơ đăng ký giao

	NQ số 78/QĐ-HĐQT	31/7/2018	dịch Upcom cho cổ phiếu của Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Tuyên Quang.
	NQ số 90/NQ-HĐQT	26/10/2018	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh quý III và 9 tháng đầu năm 2018; Mục tiêu, nhiệm vụ trong SXKD quý IV năm 2018; - Thông qua Quy chế Tổ chức hoạt động của Ban giám đốc và các phòng, chi nhánh trực thuộc; - Thông qua Quy chế Thi đua - Khen thưởng; - Thông qua Định mức Kinh tế - Kỹ thuật.
II	Các Quyết định HĐQT		
	QĐ số: 01/QĐ-HĐQT	01/12/2017	V/v Sử dụng mẫu con dấu doanh nghiệp.
	QĐ số: 04/QĐ-HĐQT	04/12/2017	Bổ nhiệm Phó giám đốc
	QĐ số: 05/QĐ-HĐQT	04/12/2017	Bổ nhiệm Kế toán trưởng
	QĐ số: 06/QĐ-HĐQT	02/01/2018	Chấm dứt HĐLĐ Phó GD
	QĐ số: 11/QĐ-HĐQT	26/01/2018	Phê duyệt kế hoạch SXKD năm 2018
	QĐ số: 12/QĐ-HĐQT	26/01/2018	Ban hành hệ thống thang lương, bảng lương công ty
	QĐ số: 14/QĐ-HĐQT	30/01/2018	Đổi tên Phòng Kế toán – Tài vụ
	QĐ số: 15, 16, 17, 18, 19, 20/QĐ-HĐQT	30/01/2018	Thành lập các chi nhánh trực thuộc.
	QĐ số: 21, 22, 23, 24, 25, 26, 27, 28, 29, 30, 31, 32, 33, 34/QĐ-HĐQT	30/01/2018	Bổ nhiệm lại các chức danh Trưởng phòng, Phó trưởng phòng, Giám đốc, Phó giám đốc các Chi nhánh trực thuộc.
	QĐ số: 47/QĐ-HĐQT	26/02/2018	Quy định quản lý, sử dụng con dấu công ty

	QĐ số: 47b/QĐ-HĐQT	15/3/2018	Thông qua Phương án đăng ký Đại chúng, lưu ký chứng khoán, đăng ký giao dịch Upcom
	QĐ số: 49/QĐ-HĐQT	28/3/2018	Ban hành Quy chế trả lương cho người lao động
	QĐ số: 50/QĐ-HĐQT	28/3/2018	Ban hành Quy chế trả lương, thù lao, tiền thưởng đối với người quản lý công ty
	QĐ Số: 64/QĐ-HĐQT	14/5/2018	Thông qua Kết quả bán cổ phần riêng lẻ
	QĐ Số: 68/QĐ-HĐQT	31/5/2018	Cho nghỉ hưu Kế toán trưởng
	QĐ Số: 72/QĐ-HĐQT	15/6/2018	Đăng ký lưu ký chứng khoán tập chung, đăng ký giao dịch chứng khoán trên thị trường Upcom
	QĐ số: 79/QĐ-HĐQT	01/8/2018	Ban hành Nội quy lao động
	QĐ số: 80/QĐ-HĐQT	01/8/2018	Phân công nhiệm vụ thành viên HĐQT
	QĐ số: 81/QĐ-HĐQT	01/8/2018	Bổ nhiệm Thư ký công ty
	QĐ số: 86/QĐ-HĐQT	06/8/2018	Ban hành Quy chế Quản lý tài chính
	QĐ số: 91/QĐ-HĐQT	29/10/2018	Ban hành Quy chế Tổ chức hoạt động công ty
	QĐ số: 92/QĐ-HĐQT	29/10/2018	Ban hành Quy chế Thi đua khen thưởng công ty
	QĐ số: 93/QĐ-HĐQT	29/10/2018	Ban hành Định mức KTKT
	QĐ số: 94/QĐ-HĐQT	21/12/2018	Chấm dứt HĐLĐ Giám đốc Chi nhánh Xây lắp

III. Kết quả giám sát đối với Ban giám đốc.

- Hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị đối với Ban giám đốc công ty trong năm 2018 đã được HĐQT tiến hành thông qua các cuộc họp định kỳ, trao đổi thường xuyên giữa HĐQT với Ban giám đốc. Bên cạnh đó việc báo cáo định kỳ hàng tháng, quý về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty và báo cáo đột xuất khi có yêu cầu nhằm đảm bảo Ban giám đốc thực hiện các

quyền và nhiệm vụ được giao theo đúng quy định của pháp luật, điều lệ công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và HĐQT. Ban giám đốc đã thực hiện nhiệm vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng, đảm bảo lợi ích tối đa của công ty và cổ đông.

- Ban giám đốc đã xây dựng quy chế hoạt động và phân công nhiệm vụ cho từng thành viên gắn với trách nhiệm và quyền hạn rõ ràng.

- Trên cơ sở Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các Nghị quyết của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc đã tổ chức điều hành tương đối tốt mọi hoạt động của công ty theo kế hoạch sản xuất kinh doanh đã được ĐHĐCĐ thông qua và Quyết định của HĐQT qua các kỳ họp. Thường xuyên báo cáo, xin ý kiến chỉ đạo về những vấn đề thuộc thẩm quyền HĐQT.

- Các thành viên trong Ban giám đốc đoàn kết, hoàn thành tốt nhiệm vụ, chức trách theo lĩnh vực được phân công.

Tuy nhiên, Ban giám đốc cần lưu ý năm 2018 sản lượng nước tiêu thụ giảm so kế hoạch -306.000m³ tương ứng 4,1% (7.044.000m³ – 7.350.000m³) và giảm so với cùng kỳ năm trước -154.000m³ tương ứng 2,1% (7.044.000m³ - 7.198.000m³); tỷ lệ thất thoát tăng + 3,3% so kế hoạch (26,3% - 23%) và tăng 4,2% so với cùng kỳ năm trước (26,3% - 22,1%).

IV. Phương hướng hoạt động năm 2019.

Năm 2019, mặc dù có nhiều thuận lợi nhưng cũng còn rất nhiều khó khăn thách thức. Để duy trì ổn định và phát triển bền vững, HĐQT xác định phương hướng, mục tiêu hoạt động SXKD năm 2019 cụ thể như sau:

+ Sản lượng nước khai thác:	9.750.000 m ³ .
+ Sản lượng nước máy tiêu thụ:	7.512.000 m ³ .
+ Tỷ lệ thất thoát:	23 %.
+ Tổng doanh thu:	64.678 triệu đồng.
+ Lợi nhuận trước thuế:	2.502 triệu đồng.
+ Các khoản phải nộp:	13.746 triệu đồng.

Trong đó:

- Thuế, phí các loại: 8.855 triệu đồng.
- Nộp Bảo hiểm xã hội, BHYT, BHTN: 4.891 triệu đồng.

Để thực hiện thành công kế hoạch SXKD năm 2019, HĐQT cam kết sẽ luôn sát cánh cùng Ban giám đốc công ty xây dựng kế hoạch hành động phù hợp hướng đến một số nhiệm vụ trọng tâm cần triển khai trong năm như sau:

- Làm tốt công tác tiếp thị khách hàng, mở rộng thị trường cấp nước tại các vùng lân cận, trong đó tập trung chủ lực vào Chi nhánh Cấp thoát nước thành phố.

- Tiếp tục áp dụng khoa học - kỹ thuật, áp dụng các phần mềm chuyên ngành phục vụ cho sản xuất kinh doanh.

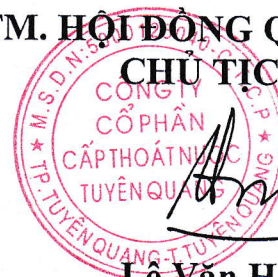
- Đề ra các giải pháp cụ thể để giảm tỷ lệ thất thoát, thất thu nước máy.
- Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực của cán bộ quản lý và nhân viên các phòng, Chi nhánh trong toàn Công ty, nhằm đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ.
- Đổi mới nâng cao chất lượng dịch vụ, đáp ứng đủ nhu cầu sử dụng nước của người dân (cấp nước 24/24 giờ trong ngày), nâng cao chất lượng nước sinh hoạt, đảm bảo tuân thủ theo đúng các quy chuẩn của Bộ Y tế.
- Quản lý tốt việc vận hành khai thác các hệ thống cấp nước sạch nông thôn đã bàn giao về công ty, đầu tư các thiết bị để nâng cao chất lượng sản xuất và cung cấp nước.
- Xây dựng văn hoá công sở lành mạnh, đào tạo và hướng dẫn kỹ năng về dịch vụ chăm sóc khách hàng cho người lao động để ngày càng nâng cao uy tín và thương hiệu của Công ty.
- rà soát, sắp xếp lại bộ máy tổ chức tinh gọn, phù hợp, hiệu quả.
- Tăng cường tổ chức cho thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký công ty tham gia các lớp bồi dưỡng, tập huấn về thị trường Chứng khoán.
- Cải tiến hệ thống quản trị theo hướng tiên tiến để đáp ứng yêu cầu phát triển ngày một lớn mạnh của Công ty.
- Thực hiện chức năng theo đúng phạm vi, quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị được quy định tại Điều lệ và Quy chế quản trị của Công ty.

Năm 2019, Hội đồng quản trị sẽ tiếp tục nỗ lực vượt qua mọi thách thức để giữ vững ổn định và phát triển, thực hiện tốt các chỉ tiêu do Đại hội đồng cổ đông thường niên giao. Đồng thời, Hội đồng quản trị cũng mong muốn tiếp tục nhận được sự tin tưởng, gắn bó và đồng thuận của quý cổ đông trong các hoạt động của Công ty./.

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông (Báo cáo);
- Thành viên HĐQT;
- Ban Giám đốc;
- Ban kiểm soát;
- Lưu VT, Thư ký.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ *RP*
CHỦ TỊCH



Lê Văn Hải

Tuyên Quang, ngày 13..tháng 5 năm 2019



BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2018 VÀ PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2019

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Tuyên Quang năm 2019

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
Căn cứ Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 6/6/2017 của Chính phủ hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng;
Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Tuyên Quang;
Căn cứ Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty đã được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông ngày 27/4/2018;
Căn cứ báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty CP Cấp thoát nước Tuyên Quang đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Thăng Long – T.D.K;
Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Ban kiểm soát,
Ban kiểm soát trân trọng báo cáo kết quả kiểm tra, giám sát các hoạt động trong năm 2018 và kế hoạch năm 2019 như sau:

PHẦN THỨ NHẤT
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2018

I. Tình hình chung:

1. Hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2018:

Trong năm 2018 Ban kiểm soát đã lập kế hoạch, xây dựng chương trình công tác và phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên, triển khai kiểm tra giám sát các mặt hoạt động của Công ty với những nội dung sau:

- Tham dự các cuộc họp giao ban Công ty, các cuộc họp định kỳ và bất thường của HĐQT. Trong các cuộc họp, Ban kiểm soát tham gia ý kiến đóng góp với những nội dung về công tác SXKD, công tác đầu tư và một số công tác khác của Công ty.
- Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, giám sát việc quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Ban Giám đốc theo Luật Doanh nghiệp

và Điều lệ của Công ty; xem xét tính phù hợp các quyết định của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc trong công tác quản lý.

- Kiểm soát trình tự, thủ tục ban hành các văn bản của Công ty phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

- Kiểm soát Báo cáo tài chính: Giám sát Ban điều hành trong việc thực hiện công tác tài chính; kiểm tra, giám sát các báo cáo tài chính hằng năm và 06 tháng, đảm bảo tính trung thực và chính xác trong việc ghi chép, cập nhật chứng từ, sổ sách kế toán; kiểm tra các hợp đồng kinh tế, hợp đồng lao động,... của Công ty; kiểm soát chi phí, doanh thu, việc sử dụng vốn trong các khoản mục đầu tư của các dự án; thẩm định báo cáo tài chính trên cơ sở Báo cáo tài chính đã được kiểm toán bởi Công ty kiểm toán độc lập.

- Giám sát việc thực thi công bố thông tin của Công ty theo các quy định của Luật chứng khoán, xem xét tính minh bạch của quá trình công bố thông tin để đảm bảo quyền lợi của các cổ đông.

- Trong thực thi công việc, Ban kiểm soát không gây ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh, không can thiệp vào những việc ngoài phạm vi trách nhiệm của mình.

- Ban kiểm soát đã tổ chức họp hằng quý theo quy chế.

Nhìn chung, trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, Ban kiểm soát luôn nhận được sự quan tâm, tạo điều kiện thuận lợi từ Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý trong Công ty để Ban kiểm soát hoàn thành nhiệm vụ được giao. Đối với cổ đông, Ban kiểm soát không nhận được một khiếu nại nào về hoạt động của Công ty, về điều hành của HĐQT và Ban Giám đốc.

2. Thù lao của thành viên Ban kiểm soát:

Ban kiểm soát gồm 03 thành viên. Thù lao được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt là:

- Trưởng Ban kiểm soát (01 người): 2.500.000 đồng/tháng;

- Thành viên Ban kiểm soát: (02 người): 1.800.000 đồng/tháng.

Tổng thù lao thực chi năm 2018 (từ 01/12/2017 đến 31/12/2018 - 13 tháng) của Ban kiểm soát là: 79.300.000 đồng. Các chi phí khác không phát sinh.

II. Giám sát tình hình hoạt động và Tài chính năm 2018.

Báo cáo tài chính năm 2018 bao gồm: Bảng cân đối kế toán, Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và Bản thuyết minh báo cáo tài chính đã được Công ty lập theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 và Thông tư số 53/2016/TT-BTC ngày 21/3/2016 của Bộ tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 200/2014/TT-BTC.

Hệ thống chứng từ kế toán, sổ kế toán được lập, ghi chép và lưu trữ theo đúng quy định.

Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Thăng Long – T.D.K, là đơn vị đã được UBCK Nhà nước chấp thuận kiểm toán các Công ty đại chúng.

1. Tài sản – Nợ phải trả và Vốn chủ sở hữu:

- Tổng tài sản - Nguồn vốn : (Chi tiết tại báo cáo kiểm toán)
- + Đầu năm 2018 : 143.940.083.304 đồng.
- + Cuối năm 2018 : 144.246.519.156 đồng.

2. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018:

Đơn vị tính: VND

Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	Năm nay
1	2	3	4
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.01	66.150.790.133
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		-
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10=01-02)	10		66.150.790.133
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.02	50.598.768.277
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20=10-11)	20		15.552.021.856
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.03	101.720.072
7. Chi phí tài chính	22	VI.04	592.152.166
Trong đó: Chi phí lãi vay	23		592.152.166
8. Chi phí bán hàng	25		5.948.634.169
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26		8.045.757.850
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh {30=20+(21-22)-(25+26)}	30		1.067.197.743
11. Thu nhập khác	31	VI.05	1.533.634.227
12. Chi phí khác	32	VI.06	74.354.554
13. Lợi nhuận khác (40=31-32)	40		1.459.279.673
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50=30+40)	50		2.526.477.416
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	VI.07	512.959.310
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52		-
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60=50-51-52)	60		2.013.518.106

12604
 CÔNG TY
 KIỂM TOÁN
 ĐỊNH GIÁ
 THĂNG LONG
 T.Đ.K
 QUANG

Ghi chú: Do thực hiện chuyển đổi từ Công ty TNHH MTV sang Công ty Cổ phần từ ngày 01/12/2017 nên Báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty bắt đầu từ ngày 01/12/2017, kết thúc 31/12/2018 (13 tháng) nên số liệu không thể so sánh.

Sau khi xem xét, thẩm tra, Ban Kiểm soát đồng ý xác nhận số liệu tại Báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Thăng Long – T.D.K.

Ý kiến của Kiểm toán viên về Báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty trích văn bản số 08/2019/BCKT-TC ngày 21/3/2019: “Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Tuyên Quang tại ngày 31/12/2018, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính”.

3. Hoạt động đầu tư năm 2018:

- Công trình Trạm xử lý nước mặt công suất 5.000m³/ngđ bổ sung nguồn nước cho thành phố Tuyên Quang với tổng mức đầu tư là: 13,2 tỷ đồng.

- Công trình Xây dựng nhà trục, giếng khoan, hệ lọc áp lực tại giếng khoan Km9, Thăng Quân, đường Tuyên Quang đi Hà Giang: 1,04 tỷ đồng.

- Công trình Trạm xử lý và cung cấp nước cho khu công nghiệp Long Bình An: 9,2 tỷ đồng.

III. Đánh giá hoạt động của HĐQT và Ban Giám đốc.

Qua quá trình giám sát các hoạt động quản trị, điều hành của HĐQT và Ban Giám đốc Công ty trong năm 2018, Ban kiểm soát không thấy điều gì bất thường, HĐQT và Ban Giám đốc đã quản trị và điều hành với tinh thần trách nhiệm cao nhằm đem lại lợi ích lớn nhất cho Công ty và các cổ đông. Cụ thể:

1. Hoạt động của HĐQT:

HĐQT đã lãnh đạo, điều hành các hoạt động của Công ty đảm bảo tuân thủ pháp luật, Điều lệ công ty, Nghị quyết đại hội đồng cổ đông trên cơ sở quyền lợi của Công ty, quyền lợi của các cổ đông và nghĩa vụ với Nhà nước.

Các cuộc họp do HĐQT triệu tập hầu hết đều đầy đủ các thành viên HĐQT và Trưởng Ban kiểm soát tham dự, nội dung các cuộc họp chủ yếu tập trung bàn về thực hiện Nghị quyết của ĐHCĐ, thực hiện các chỉ tiêu chính về hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018, đề ra chiến lược phát triển Công ty, các kế hoạch hoạt động ngắn hạn, trung hạn và định hướng cho Ban Giám đốc điều hành các hoạt động của Công ty. Tài liệu họp được chuẩn bị chu đáo, thời gian, địa điểm đúng theo giấy mời họp.

HĐQT đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn Quy định tại Quy chế, phù hợp với luật Doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty.

2. Hoạt động của Ban Giám đốc Công ty:

- Ban Giám đốc đã bám sát, chấp hành và triển khai kịp thời các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết, quyết định của HĐQT, điều hành Công ty hoạt động ổn định. Các cuộc họp giao ban được duy trì thường xuyên, thành phần dự họp đầy đủ, nội dung họp tập trung giải quyết các vướng mắc trong điều hành, quản lý, đưa ra các biện pháp giải quyết và kết luận ngay trong cuộc họp.

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Giám đốc đã tuân thủ đúng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được quy định trong Điều lệ Công ty. Công tác điều hành của Ban Giám đốc là hợp pháp, tuân thủ theo Nghị quyết của HĐQT, các Quyết định của Ban Giám đốc phù hợp với chức năng nhiệm vụ quyền hạn được giao.

- Lãnh đạo, chỉ đạo duy trì tỷ lệ thất thoát song song với việc giảm chi phí sửa chữa.

- Tổ chức triển khai thực hiện tốt Chương trình cấp nước an toàn: Chất lượng nước được duy trì, đảm bảo theo quy định, tuy còn một số ý kiến của khách hàng nhưng không nhiều.

- Tổ chức triển khai thực hiện tốt việc áp dụng công nghệ thông tin vào quản lý, điều hành mang lại hiệu quả trong quản lý, giảm tỷ lệ thất thoát.

- Các chế độ, quyền lợi của người lao động được đảm bảo như: Công ty đã tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho toàn thể người lao động, sắp xếp lực lượng lao động trong Công ty phù hợp với sức khỏe và trình độ của người lao động. Thực hiện các chế độ, chính sách đầy đủ, đúng quy định như: đóng nộp các loại bảo hiểm, chi trả lương, thưởng kịp thời, đầy đủ, chính xác, ngoài ra các chế độ phúc lợi khác luôn được đảm bảo duy trì, người lao động có việc làm ổn định, đời sống được đảm bảo. Các tổ chức chính trị xã hội: Công tác Đảng, Công đoàn, Đoàn thanh niên, CCB được Công ty tạo điều kiện về thời gian, kinh phí để hoạt động theo đúng quy định của Nhà nước.

IV.Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát và HĐQT, Ban Giám đốc.

Trong năm 2018 Ban kiểm soát đã được tham dự các cuộc họp của HĐQT, họp giao ban của Ban Giám đốc Công ty, được cung cấp đầy đủ thông tin về các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT và Ban Giám đốc. Trong quá trình thực thi nhiệm vụ của mình, Ban kiểm soát đã được HĐQT, Ban Giám đốc hỗ trợ và tạo điều kiện thuận lợi để hoàn thành nhiệm vụ. Các ý kiến của Ban kiểm soát luôn được HĐQT và Ban Giám đốc phản hồi đầy đủ, kịp thời.

V.Kết luận và kiến nghị của Ban kiểm soát.

1.Kết luận:

Trong năm 2018, Ban kiểm soát đã thực hiện nhiệm vụ của mình một cách độc lập không có bất kỳ sự can thiệp nào từ bên ngoài vào hoạt động của Ban kiểm soát.

Ban kiểm soát không phát hiện trường hợp bất thường nào trong hoạt động SXKD của Công ty. Tất cả các hoạt động này đều tuân thủ đúng Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các quy định liên quan. Báo cáo tài chính của Công ty được lập theo Chuẩn mực kế toán Việt Nam, được kiểm toán theo đúng quy định hiện hành.

2.Kiến nghị:

Đề Công ty hoàn thành các chỉ tiêu năm 2019 được Đại hội đồng cổ đông thường niên biểu quyết thông qua, nhằm hạn chế những sai sót, rủi ro trong quá trình điều hành mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, Ban kiểm soát đưa ra một số kiến nghị, giải pháp cụ thể như sau:

- Đẩy mạnh công tác đào tạo và phát triển nguồn nhân lực, xây dựng chính sách cán bộ và luân chuyển cán bộ hợp lý, phù hợp với hiện tại và yêu cầu phát triển của Công ty. Xây dựng định biên lao động và sắp xếp lao động hợp lý để nâng cao năng suất, có chính sách và phương án giảm những lao động dôi dư, không sử dụng.

- Tiếp tục hoàn thiện năng lực tài chính Công ty, sử dụng các công cụ phân tích, dự báo phục vụ cho công tác hoạch định, lập kế hoạch SXKD (Đảm bảo kết quả SXKD các quý trong năm được ổn định), nâng cao hiệu quả sử dụng vốn. Thực hiện thoái vốn Nhà nước sau khi Nghị quyết được ĐHĐCĐ thông qua.

- Đẩy mạnh công tác chống thất thu thất thoát, công tác phát triển khách hàng nhằm giảm tỷ lệ thất thoát, duy trì và nâng cao chất lượng nước, nâng cao dịch vụ cấp nước.

- Tăng cường khâu kiểm soát nội bộ, giám sát chặt chẽ chi phí quản lý, chi phí sản xuất, đảm bảo việc sử dụng vốn nâng cao hiệu quả hoạt động của Công ty.

- Không ngừng nâng cao công tác quản trị và điều hành, đảm bảo tạo điều kiện tối đa và phát huy năng lực của đội ngũ cán bộ điều hành để Công ty phát triển ổn định, đạt và vượt các chỉ tiêu kinh doanh, tài chính ĐHĐCĐ giao, đảm bảo lợi ích hợp pháp tối đa cho Công ty và cổ đông của Công ty.

- Tổ chức học tập, nâng cao nhận thức về an toàn vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ nhằm đảm bảo an toàn tuyệt đối trong sản xuất.

- Lựa chọn và tập trung các nguồn lực để triển khai các dự án đầu tư có hiệu quả. Các dự án phải có đề án phân tích hiệu quả đầu tư, thu hồi vốn.

- Thường xuyên phối hợp giữa chính quyền và các tổ chức đoàn thể; duy trì sự đồng thuận cao thông qua việc tổ chức thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động, thực hiện tốt công tác thi đua khen thưởng và công tác xã hội.

- Tiếp tục triển khai thực hiện tốt chương trình chống thất thoát, duy trì và nâng cao chất lượng nước, nâng cao dịch vụ cấp nước.

PHẦN THỨ HAI
KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2019

Căn cứ vào kết quả tình hình hoạt động của Ban kiểm soát năm 2018 và kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 của Công ty. Ban kiểm soát đề ra kế hoạch hoạt động năm 2019 như sau:

- Tham gia đầy đủ các cuộc họp giao ban Công ty, các cuộc họp của HĐQT khi được thông báo.

- Giám sát các hoạt động tại Công ty trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết của ĐHCĐ thường niên năm 2019. Giám sát việc chấp hành các Quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty, tình hình thực hiện các Nghị quyết, Quyết định, Chỉ thị của Chủ tịch HĐQT và Ban Giám đốc Công ty liên quan đến hoạt động SXKD.

- Kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động kinh doanh, tài chính, đầu tư năm 2019 của Công ty. Kiểm tra tính hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động SXKD, trong tổ chức kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính, phối hợp với các đoàn kiểm tra, kiểm toán khi có yêu cầu.

- Theo dõi kiểm tra và giám sát tình hình thực hiện và xử lý các khuyến nghị của các đoàn kiểm tra và cơ quan quản lý Nhà nước.

- Xem xét ý kiến phản hồi của Ban Giám đốc Công ty, của các cổ đông và người lao động tại các phòng, Chi nhánh.

- Thực hiện các công việc khác theo nhiệm vụ, quyền hạn của Ban kiểm soát.

Trên đây là báo cáo tình hình hoạt động của Ban kiểm soát năm 2018 và kế hoạch hoạt động năm 2019, Báo cáo được thông qua trước HĐQT, Ban Giám đốc và được trình bày tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019, Ban kiểm soát trân trọng báo cáo trước Đại hội, đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông (Báo cáo);
- Thành viên HĐQT;
- Ban Giám đốc;
- Ban kiểm soát;
- Lưu VT, Thư ký.

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN



Phạm Thị Thắng

Số: 112/TTr-HĐQT

Tuyên Quang, ngày 13 tháng 5 năm 2019

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua Phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2018, dự kiến Kế hoạch phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2019

Kính gửi: Đại hội Đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Tuyên Quang năm 2019.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Tuyên Quang;

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Tuyên Quang đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Thăng Long – T.D.K;

Căn cứ Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2018;

Căn cứ Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019,

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Tuyên Quang thông qua Phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ, mức chi trả cổ tức năm 2018 và dự kiến kế hoạch phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ, mức chi trả cổ tức năm 2019. Cụ thể như sau:

1. Phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ, mức chi trả cổ tức năm 2018:

Số TT	Nội dung	Số tiền (VNĐ)
1	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	2.526.477.416
2	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	2.013.518.106
3	Chia cổ tức cho cổ đông với tỷ lệ 2% /vốn góp của Chủ sở hữu (Tương ứng với 200đ/cổ phần)	1.786.640.000
4	Quỹ phúc lợi	226.878.106

- Hình thức chi trả cổ tức năm 2018: Bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản.

- Thời điểm chi trả cổ tức năm 2018: Trong quý III năm 2019.

2. Dự kiến Phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ, mức cổ tức năm 2019:

Số TT	Nội dung	Số tiền (VNĐ)
1	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	2.502.300.000
2	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	2.001.800.000
3	Dự kiến chia cổ tức cho cổ động với tỷ lệ 2% /vốn góp của Chủ sở hữu (Tương ứng với 200đ/cổ phần)	1.786.640.000
4	Quỹ phúc lợi	215.160.000

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như Kính gửi;
- Thành viên HĐQT;
- Ban Giám đốc;
- Ban Kiểm soát;
- Lưu VT, Thư ký.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Lê Văn Hải

Số: 113/TTr-HĐQT

Tuyên Quang, ngày 13 tháng 5 năm 2019

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua Quỹ tiền lương, thù lao của thành viên HĐQT, Ban Giám đốc, Ban Kiểm soát, Thụ ký công ty năm 2018 và kế hoạch năm 2019

Kính gửi: Đại hội Đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Tuyên Quang năm 2019.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Tuyên Quang;
Căn cứ kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2018;
Căn cứ Kế hoạch SXKD năm 2019,

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Quỹ tiền lương, thù lao của HĐQT, Ban Giám đốc, Ban kiểm soát, Thụ ký công ty năm 2018 và kế hoạch năm 2019. Cụ thể như sau:

1. Quỹ tiền lương, Thù lao năm 2018:

Căn cứ Quy chế trả lương, thù lao, tiền thưởng đối với người quản lý của Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Tuyên Quang;

Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 27/11/2017 của Đại hội đồng cổ đông thành lập Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Tuyên Quang.

Đơn vị: Triệu đồng.

TT	Chức danh	Số lượng	Quỹ tiền lương, thù lao năm 2018	Ghi chú
I. Tiền lương:			974,65	
1	Chủ tịch HĐQT	1	347,00	13 tháng lương (từ 01/12/2017 đến 31/12/2018).
2	Giám đốc	1	117,00	06 tháng lương (từ 01/7/2018 đến 31/12/2018).
3	Phó Giám đốc	1	264,75	13 tháng lương (từ 01/12/2017 đến 31/12/2018).
4	Kế toán trưởng	1	245,90	13 tháng lương (từ 01/12/2017 đến 31/12/2018).

II. Thù lao:			250,80	
1	Chủ tịch HĐQT	1	0	Chủ tịch HĐQT hưởng lương chuyên trách, không hưởng thù lao.
2	Thành viên HĐQT	5	162,50	13 tháng thù lao (từ 01/12/2017 đến 31/12/2018).
3	Thành viên BKS	3	79,30	13 tháng thù lao (từ 01/12/2017 đến 31/12/2018).
4	Thư ký Công ty	1	9,00	05 tháng thù lao (từ 01/8/2018 đến 31/12/2018).
Tổng cộng			1.225,45	

2. Kế hoạch Quỹ tiền lương, Thù lao năm 2019:

Đơn vị: Triệu đồng.

TT	Chức danh	Số người	Quỹ tiền lương, thù lao năm 2019	Ghi chú
I. Tiền lương:			1.312,20	
1	Chủ tịch HĐQT	1	324,00	
2	Giám đốc	1	275,40	
3	Phó Giám đốc	2	486,00	
4	Kế toán trưởng	1	226,80	
II. Thù lao:			244,80	
1	Chủ tịch HĐQT	1	0	Chủ tịch HĐQT hưởng lương chuyên trách, không hưởng thù lao.
2	Thành viên HĐQT	5	150,00	
3	Thành viên BKS	3	73,20	
4	Thư ký Công ty	1	21,60	
Tổng cộng			1.557,00	

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như Kính gửi;
- Thành viên HĐQT;
- Ban Giám đốc;
- Ban Kiểm soát;
- Lưu VT, Thư ký.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Lê Văn Hải

Số: 114/TTr-HĐQT

Tuyên Quang, ngày 13 tháng 5 năm 2019

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019

Kính gửi: Đại hội Đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Tuyên Quang năm 2019.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Tuyên Quang;

Căn cứ đề nghị của Ban kiểm soát Công ty tại Văn bản số 02/TTr-BKS ngày 03/5/2019 về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Tuyên Quang,

Sau khi xem xét năng lực của các đơn vị kiểm toán, Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Tuyên Quang kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019 với các nội dung như sau:

I. Các tiêu chí lựa chọn đơn vị kiểm toán:

- Là đơn vị hoạt động hợp pháp tại Việt Nam và được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận thực hiện kiểm toán cho các tổ chức phát hành, niêm yết và tổ chức kinh doanh chứng khoán năm 2019;

- Có kinh nghiệm kiểm toán đối với các công ty đại chúng tại Việt Nam;

- Có uy tín về chất lượng kiểm toán;

- Đội ngũ kiểm toán viên có trình độ cao và nhiều kinh nghiệm;

- Đáp ứng yêu cầu của Công ty về phạm vi và tiến độ kiểm toán;

- Có mức phí kiểm toán hợp lý phù hợp với chất lượng kiểm toán và phạm vi kiểm toán.

II. Danh sách các đơn vị kiểm toán:

Căn cứ các tiêu chí trên, Hội đồng quản trị đề xuất danh sách 03 đơn vị kiểm toán sau đây:

1. Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC.

- Trụ sở chính: Số 01 Lê Phụng Hiểu, Quận Hoàn Kiếm, TP Hà Nội.

- Tel : (024)38 241 990.

- Email : aasc@aasc.com.vn.

- Website : <http://www.aasc.com.vn/web/index.php>

2. Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Thăng Long – T.D.K.

- Trụ sở chính: Sàn Kinh tế - Thương mại và Dịch vụ, Phường Yên Hoa, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội.

- Tel : (024) 44 500 668.

- Email : thanglongkiemtoan@gmail.com .

- Website : <http://www.kiemtoanthanglongtdk.com>.

3. Công ty Kiểm toán và Kế toán Hà Nội - CPA Hà Nội.

- Trụ sở chính: Số 03, ngõ 1295 đường Giải Phóng, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội.

- Tel : (024) 39 745 080.

- Email : cpahanoi@fpt.vn.

- Website : <http://www.cpahanoi.com>.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua và uỷ quyền cho Hội đồng quản trị Công ty chọn 1 trong 3 đơn vị nói trên để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Tuyên Quang.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như Kính gửi;
- Thành viên HĐQT;
- Ban Giám đốc;
- Ban Kiểm soát;
- Lưu VT, Thư ký.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ 

CHỦ TỊCH



Lê Văn Hải

Số: /NQ-HĐQT

Tuyên Quang, ngày 24 tháng 5 năm 2019

Dự thảo

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC TUYÊN QUANG NĂM 2019

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Tuyên Quang;

Căn cứ Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty đã được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông ngày 27/4/2018;

Căn cứ Biên bản kiểm phiếu biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Tuyên Quang ngày 24/5/2019;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Tuyên Quang ngày 24/5/2019;

Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Cấp thoát nước Tuyên Quang năm 2019 được tổ chức vào hồi 07h00 ngày 24 tháng 5 năm 2019 tại Hội trường Công ty – Số 103, đường Tôn Đức Thắng, tổ 17, phường Hưng Thành, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang với sự tham dự của cổ đông, là sở hữu và đại diện ủy quyền cho cổ phần, tương đương số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Tuyên Quang.

Đại hội đồng cổ đông đã thảo luận và biểu quyết thống nhất với các nội dung chính như sau,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Báo cáo kết quả SXKD năm 2018, kế hoạch SXKD năm 2019 của Công ty Cổ phần Cấp nước Tuyên Quang với tỷ lệ đồng ý % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018 (13 tháng, từ 01/12/2017 đến 31/12/2018):

SỐ TT	CHỈ TIÊU	ĐV TÍNH	THỰC HIỆN NĂM 2018	GHI CHÚ
I	CHỈ TIÊU SẢN XUẤT			
1	Sản lượng nước khai thác	m ³	10.332.988	
2	Sản lượng nước tiêu thụ	m ³	7.588.622	
3	Tỷ lệ thất thoát	%	26,5	

II	CÁC CHỈ TIÊU VỀ TÀI CHÍNH			
1	Tổng doanh thu	tr.đồng	67.786	
2	Lợi nhuận trước thuế TNDN	tr.đồng	2.526	
3	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	tr.đồng	2.013	
4	Tỷ suất lợi nhuận/vốn góp cổ đông	%	2,25	

2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019:

SỐ TT	CHỈ TIÊU	ĐV TÍNH	THỰC HIỆN NĂM 2018	GHI CHÚ
I	CHỈ TIÊU SẢN XUẤT			
1	Sản lượng nước khai thác	m ³	9.750.151	
2	Sản lượng nước tiêu thụ	m ³	7.512.000	
3	Tỷ lệ thất thoát	%	23,0	
II	CÁC CHỈ TIÊU VỀ TÀI CHÍNH			
1	Tổng doanh thu	tr.đồng	64.678	
2	Lợi nhuận trước thuế TNDN	tr.đồng	2.502	
3	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	tr.đồng	2.001,8	
4	Tỷ suất lợi nhuận/vốn góp cổ đông	%	2,24	

Điều 2. Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Tuyên Quang năm 2018, phương hướng nhiệm vụ năm 2019 với tỷ lệ đồng ý % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Điều 3. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Tuyên Quang năm 2018, phương hướng nhiệm vụ năm 2019 với tỷ lệ đồng ý % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Điều 4. Thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2018 của Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Tuyên Quang với tỷ lệ đồng ý % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Điều 5. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2018, dự kiến Kế hoạch phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2019 của Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Tuyên Quang với tỷ lệ đồng ý % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

1. Phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2018:

SỐ TT	Nội dung	Số tiền (VNĐ)
1	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	2.526.477.416
2	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	2.013.518.106

3	Chia cổ tức cho cổ động với tỷ lệ 2% /vốn góp của Chủ sở hữu (Tương ứng với 200đ/cổ phần)	1.786.640.000
4	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	226.878.106

2. Dự kiến Phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2019:

Số TT	Nội dung	Số tiền (VNĐ)
1	Tổng doanh thu	64.678.400.000
2	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	2.502.300.000
3	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	2.001.800.000
4	Dự kiến chia cổ tức cho cổ động với tỷ lệ 2% /vốn góp của Chủ sở hữu (Tương ứng với 200đ/cổ phần)	1.786.640.000
5	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	215.160.000

Điều 6. Thông qua Quỹ tiền lương, thù lao của thành viên HĐQT, Ban Giám đốc, Ban kiểm soát, Thụ ký công ty năm 2018 và kế hoạch năm 2019 của Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Tuyên Quang với tỷ lệ đồng ý % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

1. Quỹ tiền lương, Thù lao năm 2018:

Đơn vị: Triệu đồng.

TT	Chức danh	Số lượng	Quỹ tiền lương, thù lao năm 2018	Ghi chú
I. Tiền lương:			974,65	
1	Chủ tịch HĐQT	1	347,00	13 tháng lương (từ 01/12/2017 đến 31/12/2018).
2	Giám đốc	1	117,00	06 tháng lương (từ 01/7/2018 đến 31/12/2018)
3	Phó Giám đốc	1	264,75	13 tháng lương (từ 01/12/2017 đến 31/12/2018).
4	Kế toán trưởng	1	245,90	13 tháng lương (từ 01/12/2017 đến 31/12/2018).
II. Thù lao:			250,80	
1	Chủ tịch HĐQT	1	0	Chủ tịch HĐQT hưởng lương chuyên trách, không hưởng thù lao.
2	Thành viên HĐQT	5	162,50	13 tháng thù lao (từ 01/12/2017 đến 31/12/2018).
3	Thành viên BKS	3	79,30	13 tháng thù lao (từ 01/12/2017 đến 31/12/2018).
4	Thụ ký Công ty	1	9,00	05 tháng thù lao (từ 01/8/2018 đến 31/12/2018).
Tổng cộng			1.225,45	



2. Kế hoạch Quỹ tiền lương, Thù lao năm 2019:

Đơn vị: Triệu đồng.

TT	Chức danh	Số người	Quỹ tiền lương, thù lao năm 2019	Ghi chú
I. Tiền lương:			1.312,20	
1	Chủ tịch HĐQT	1	324,00	
2	Giám đốc	1	275,40	
3	Phó Giám đốc	2	486,00	
4	Kế toán trưởng	1	226,80	
II. Thù lao:			244,80	
1	Chủ tịch HĐQT	1	0	Chủ tịch HĐQT hưởng lương chuyên trách, không hưởng thù lao.
2	Thành viên HĐQT	5	150,00	- 2,5tr/người/tháng x 12 tháng x 5 người.
3	Thành viên BKS	3	73,20	Trưởng BKS: 2,5tr/tháng x 12 tháng. - Thành viên BKS: 1,8tr/người/tháng x 12 tháng x 2 người.
4	Thư ký Công ty	1	21,60	1,8tr/người/tháng x 12 tháng x 1 người.
Tổng cộng			1.557,00	

Điều 7. Thông qua Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Tuyên Quang với tỷ lệ đồng ý % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Đại hội đồng cổ đông thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty lựa chọn 1 trong 3 đơn vị kiểm toán độc lập theo tờ trình của HĐQT để thực hiện việc kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty.

Điều 8. Điều khoản thi hành.

Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Tuyên Quang năm 2019 thông qua và có hiệu lực kể từ ngày ký.

Giao Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Tuyên Quang tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội./.

Nơi nhận:

- UBCK Nhà nước (báo cáo);
- Các cổ đông;
- Thành viên HĐQT;
- Ban Giám đốc;
- Ban Kiểm soát;
- Đăng tải website Công ty;
- Lưu VT, Hồ sơ ĐHCĐ, Thư ký.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

CHỦ TỊCH HĐQT



Lê Văn Hải